

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2011/NQ-HĐND

Lạng Giang, ngày 21 tháng 12 năm 2011

NGHỊ QUYẾT

**Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân
huyện Lạng Giang khoá XVIII, nhiệm kỳ 2011-2016**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Quy chế hoạt động của HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 753/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02/4/2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xét Tờ trình số 75/TTr-HĐND, ngày 12/12/2011 của Thường trực HĐND huyện; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND huyện; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Lạng Giang khoá XVIII, nhiệm kỳ 2011-2016.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực sau 7 ngày, kể từ ngày được Hội đồng nhân dân huyện thông qua. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện triển khai và giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân huyện Lạng Giang khoá XVIII, Kỳ họp thứ 3 thông qua./.

CHỦ TỊCH

Bùi Ngọc Sơn

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Lạng Giang

Khóa XVIII, nhiệm kỳ 2011-2016

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2011/NQ-HĐND ngày 21/12/2011
của Hội đồng nhân dân huyện Lạng Giang)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định chi tiết một số nội dung về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng nhân dân huyện Lạng Giang (viết tắt là HĐND), Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện Lạng Giang khóa XVIII, nhiệm kỳ 2011-2016.

2. Ngoài những quy định nêu tại Quy chế này, hoạt động và mối quan hệ công tác của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện Lạng Giang khóa XVIII, nhiệm kỳ 2011-2016 còn phải tuân thủ theo quy định của Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003; Nghị quyết 753/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02/4/2005 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Quy chế hoạt động của HĐND và các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện Lạng Giang khóa XVIII, nhiệm kỳ 2011-2016; UBND huyện, các cơ quan chuyên môn của UBND huyện; Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện; Ủy ban MTTQ huyện, các tổ chức thành viên của MTTQ huyện; HĐND, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị, cá nhân có liên quan trên địa bàn huyện có trách nhiệm thực hiện và phối hợp thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND huyện hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

2. Trong hoạt động Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND huyện phối hợp chặt chẽ với UBND huyện, các cơ quan chuyên môn của UBND huyện; HĐND, UBND các xã, thị trấn; Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện; Ban thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc (MTTQ) huyện và các tổ chức thành viên của MTTQ để chăm lo, bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân, vận động nhân dân thực hiện đường lối chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Chương II

KỶ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 4. Các kỳ họp của HĐND huyện

1. HĐND huyện họp thường lệ mỗi năm hai kỳ, tổ chức vào tháng 7 và tháng 12 hằng năm.

2. HĐND huyện họp chuyên đề hoặc họp bất thường khi có đề nghị của Chủ tịch HĐND huyện, Chủ tịch UBND huyện hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu HĐND huyện yêu cầu.

3. Thường trực HĐND quyết định triệu tập kỳ họp thường lệ chậm nhất là hai mươi ngày; kỳ họp chuyên đề hoặc bất thường chậm nhất là mười ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

Điều 5. Chuẩn bị kỳ họp HĐND huyện

1. Thường trực HĐND huyện chủ trì công tác chuẩn bị kỳ họp HĐND theo quy định của pháp luật, gồm các nội dung sau:

- a) Tổ chức Hội nghị liên tịch để thống nhất dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp;
- b) Chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri giữa hai kỳ họp báo cáo HĐND tại kỳ họp;
- c) Tổng hợp ý kiến chất vấn của các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện, yêu cầu cơ quan có thẩm quyền trả lời chất vấn;
- d) Theo dõi kết quả thực hiện các giải pháp nêu trong nội dung trả lời chất vấn tại kỳ họp trước, đôn đốc người trả lời chất vấn báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp tiếp theo;
- đ) Phân công, kiểm tra, đôn đốc các Ban của HĐND huyện thẩm tra báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp;
- e) Chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện trong công tác tham mưu chuẩn bị các điều kiện phục vụ kỳ họp và đôn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan gửi tài liệu kỳ họp theo quy định.

2. Các Ban của HĐND huyện có trách nhiệm:

- a) Báo cáo công tác 06 tháng, báo cáo công tác năm để phục vụ báo cáo chung của HĐND huyện tại kỳ họp;
- b) Đề xuất Thường trực HĐND huyện các nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách trình kỳ họp;
- c) Căn cứ thông báo của Thường trực HĐND huyện về dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp chuẩn bị các văn bản, tài liệu thuộc lĩnh vực phụ trách phục vụ kỳ họp;
- d) Tổ chức thẩm tra các báo cáo, tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp theo sự phân công của Thường trực HĐND huyện;

đ) Tổ chức họp Ban của HĐND huyện để lấy ý kiến đóng góp và đề xuất nội dung chất vấn của các thành viên Ban, chuyển đến Thường trực HĐND huyện chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp; phân công thành viên của Ban theo dõi, giám sát việc trả lời chất vấn tại kỳ họp thuộc lĩnh vực phụ trách, kịp thời có ý kiến yêu cầu cơ quan trả lời chất vấn làm rõ những nội dung chất vấn khi cần thiết.

3. Các Tổ đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm:

a) Báo cáo công tác 06 tháng, báo cáo công tác năm để phục vụ báo cáo chung của HĐND huyện tại kỳ họp;

b) Tổ chức cho các đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri và báo cáo kết quả tiếp xúc cử tri về Thường trực HĐND huyện chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp;

c) Họp tổ đại biểu HĐND huyện lấy ý kiến đóng góp của đại biểu HĐND đối với dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp; phản ánh tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương và đề xuất nội dung chất vấn tại kỳ họp. Kết quả họp tổ phải lập thành biên bản, gửi đến Thường trực HĐND huyện chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND huyện.

4. Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm:

a) Tích cực nghiên cứu và tham gia ý kiến vào dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp, đề xuất đưa vào chương trình kỳ họp các nội dung cấp bách, bức xúc tại địa phương;

b) Tiếp xúc cử tri để lắng nghe, thu thập ý kiến, nguyện vọng của cử tri về những vấn đề thuộc nội dung, chương trình kỳ họp và ý kiến, kiến nghị của cử tri với HĐND huyện và cơ quan nhà nước có liên quan ở địa phương;

c) Chủ động nghiên cứu tài liệu phục vụ kỳ họp, tích cực chuẩn bị các nội dung để tham gia thảo luận tại kỳ họp và gửi Thường trực HĐND huyện các nội dung chất vấn để chuyển đến người bị chất vấn.

5. UBND huyện, các cơ quan trực thuộc UBND huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia chuẩn bị kỳ họp HĐND huyện theo quy định của pháp luật, gồm các nội dung:

a) Đăng ký nội dung trình tại kỳ họp; chuẩn bị đầy đủ các tài liệu có liên quan và gửi đúng thời hạn theo yêu cầu của Thường trực HĐND huyện;

b) Phục vụ đầy đủ, kịp thời công tác thẩm tra theo quy định của pháp luật và yêu cầu của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện;

c) Chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan chuyên môn trả lời chất vấn đảm bảo đúng nội dung, đối tượng.

6. Ủy ban MTTQ huyện, các tổ chức thành viên của MTTQ, Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, các cơ quan, tổ chức ở địa phương có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu và tham gia phối hợp chuẩn bị kỳ họp HĐND huyện theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Tổ chức, điều hành kỳ họp

1. Thường trực HĐND huyện chủ tọa, điều hành kỳ họp HĐND huyện theo quy định của Luật tổ chức HĐND và UBND.

2. Quyền hạn, trách nhiệm của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện và trình tự, thủ tục các hoạt động tại kỳ họp HĐND huyện thực hiện theo Nội quy kỳ họp ban hành kèm theo Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 05/8/2011 của HĐND huyện và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 7. Hoạt động sau kỳ họp

1. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND trong phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm của mình tích cực tuyên truyền kết quả kỳ họp, gương mẫu thực hiện và động viên nhân dân thực hiện tốt các nghị quyết đã được kỳ họp thông qua.

2. Thường trực HĐND huyện chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện hoàn chỉnh các dự thảo nghị quyết đã được HĐND huyện thông qua, trình Chủ tịch HĐND huyện ký chứng thực trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày kết thúc kỳ họp; ban hành văn bản đôn đốc người trả lời chất vấn tại kỳ họp thực hiện các nội dung tại phiên chất vấn và phân công các Ban của HĐND huyện giám sát, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nội dung trả lời chất vấn thuộc lĩnh vực phụ trách.

3. Sau kỳ họp HĐND huyện, các Tổ đại biểu HĐND huyện tổ chức để cho đại biểu tiếp xúc cử tri theo quy định, báo cáo kết quả kỳ họp, kết quả giải quyết các ý kiến kiến nghị của cử tri, đồng thời tuyên truyền, phổ biến, giải thích các nghị quyết của HĐND và vận động nhân dân thực hiện nghị quyết đó; tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

4. Trong thời hạn 10 ngày, Thường trực HĐND huyện chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện hoàn chỉnh hồ sơ gửi cấp trên và làm công tác lưu trữ hồ sơ, tài liệu của kỳ họp theo quy định của pháp luật.

Chương III**NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC
CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND, CÁC BAN CỦA HĐND HUYỆN****Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND huyện**

1. Thường trực HĐND huyện gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực HĐND, trong đó Chủ tịch HĐND huyện hoạt động kiêm nhiệm, Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực HĐND huyện hoạt động chuyên trách.

2. Thường trực HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 53 Luật tổ chức HĐND và UBND năm 2003, cụ thể như sau:

a) Triệu tập và chủ tọa các kỳ họp của HĐND huyện; phối hợp với UBND huyện trong việc chuẩn bị kỳ họp của HĐND;

b) Kiểm tra, giám sát, đôn đốc UBND huyện và các cơ quan nhà nước có liên quan thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

Trong quá trình kiểm tra, giám sát, đôn đốc, Thường trực HĐND huyện có quyền yêu cầu UBND huyện, các cơ quan Nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện và áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện Nghị quyết của HĐND. Khi phát hiện có sai phạm, Thường trực HĐND huyện yêu cầu UBND huyện, các cơ quan Nhà nước trên địa bàn xem xét, xử lý và báo cáo kết quả với Thường trực HĐND huyện. Trong trường hợp cần thiết, Thường trực HĐND huyện trình kỳ họp HĐND để xem xét, quyết định.

c) Giám sát việc thi hành pháp luật trên địa bàn huyện;

d) Điều hoà, phối hợp hoạt động của các Ban của HĐND huyện; xem xét kết quả giám sát của các Ban HĐND khi cần thiết và báo cáo HĐND huyện tại kỳ họp gần nhất; giữ mối liên hệ với đại biểu HĐND huyện; tổng hợp chất vấn của đại biểu HĐND huyện để báo cáo HĐND;

đ) Tiếp dân, đôn đốc, kiểm tra và xem xét tình hình giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; tổng hợp ý kiến, nguyện vọng của nhân dân để báo cáo tại kỳ họp của HĐND huyện;

e) Phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND xã, thị trấn;

g) Trình HĐND huyện bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND bầu theo đề nghị của Ủy ban MTTQ huyện hoặc của ít nhất một phần ba tổng số đại biểu HĐND huyện đề nghị;

h) Phối hợp với UBND huyện quyết định việc đưa ra HĐND huyện hoặc đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện theo đề nghị của Ban thường trực Ủy ban MTTQ huyện;

i) Báo cáo kết quả hoạt động của HĐND huyện với Thường trực HĐND tỉnh và UBND tỉnh;

k) Giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với Ban thường trực Ủy ban MTTQ huyện; mỗi năm hai lần thông báo cho Ủy ban MTTQ huyện về kết quả hoạt động của HĐND huyện.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban của HĐND huyện

1. HĐND huyện thành lập 2 Ban gồm: Ban Kinh tế - xã hội; Ban Pháp chế.

2. Các Ban của HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 55 Luật tổ chức HĐND và UBND năm 2003, cụ thể như sau:

a) Tham gia chuẩn bị các kỳ họp của HĐND huyện;

b) Thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết do HĐND hoặc Thường trực HĐND huyện phân công;

c) Giúp HĐND huyện giám sát hoạt động của UBND và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân huyện;

d) Giúp HĐND huyện giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức kinh

tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và công dân trong việc thi hành Hiến pháp, luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND huyện, tỉnh.

Trong khi thi hành nhiệm vụ, các Ban của HĐND huyện có quyền yêu cầu UBND huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân huyện, cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội cung cấp những thông tin, tài liệu cần thiết liên quan đến hoạt động giám sát. Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm đáp ứng yêu cầu của các Ban của HĐND huyện;

đ) Báo cáo kết quả hoạt động giám sát với Thường trực Hội đồng nhân dân khi cần thiết.

Điều 10. Quan hệ của Thường trực HĐND huyện trong việc điều hoà, phối hợp hoạt động các Ban của HĐND huyện

1. Phân công các Ban của HĐND huyện thẩm tra các báo cáo, tờ trình, đề án và dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp HĐND.

2. Điều hoà, phối hợp hoạt động giám sát của các Ban của HĐND huyện theo quy định tại Điều 63 Quy chế hoạt động của HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết 753/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02/4/2005 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, cụ thể như sau:

a) Xem xét, cho ý kiến về chương trình giám sát của các Ban của HĐND huyện;

b) Kịp thời điều chỉnh kế hoạch giám sát của các Ban của HĐND huyện, bảo đảm để hoạt động giám sát không bị chồng chéo, trùng lặp;

c) Phân công các Ban của HĐND huyện thực hiện một số nội dung thuộc chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân và Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;

d) Hàng quý, Thường trực HĐND huyện họp với Trưởng ban, Phó Trưởng các Ban của HĐND huyện để phối hợp hoạt động giám sát, đánh giá về tình hình và kết quả hoạt động giám sát;

đ) Tổng hợp kết quả giám sát trình Hội đồng nhân dân.

3. Đôn đốc các Ban của HĐND thực hiện chương trình giám sát.

4. Tham dự các phiên họp của các Ban HĐND huyện.

5. Tổ chức và chủ trì các cuộc họp của Thường trực HĐND huyện với các Trưởng ban, Phó trưởng các Ban của HĐND huyện. Khi cần thiết mời Trưởng ban, Phó trưởng ban hoặc các thành viên khác của các Ban HĐND huyện tham gia hoạt động của Thường trực HĐND huyện.

Điều 11. Quan hệ của Thường trực HĐND huyện trong việc giữ mối liên hệ với đại biểu, Tổ đại biểu HĐND huyện

1. Đôn đốc các Tổ đại biểu tổ chức tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến, nguyện vọng của cử tri và thực hiện các nhiệm vụ của đại biểu HĐND huyện.

2. Tiếp nhận các kiến nghị, chất vấn của đại biểu HĐND huyện để tổng hợp chuyển đến UBND huyện, cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện, các tổ chức hoặc cá nhân liên quan để trả lời chất vấn hoặc xem xét giải quyết theo thẩm quyền; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết các kiến nghị của cử tri, của đại biểu HĐND huyện.

3. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chính sách, chế độ đối với đại biểu HĐND huyện; tạo điều kiện để đại biểu HĐND huyện nghiên cứu, quán triệt các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐND, UBND, các văn bản pháp luật, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Điều 12. Quan hệ giữa Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện với UBND huyện

1. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện phối hợp chặt chẽ với UBND huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện trong việc chuẩn bị dự kiến chương trình làm việc của kỳ họp, các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp HĐND huyện; giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện về nhiệm vụ kinh tế - xã hội của huyện trong thời gian giữa hai kỳ họp; theo dõi việc tổ chức triển khai và thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện; thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra, đôn đốc UBND huyện và các cơ quan chuyên môn của UBND huyện trong việc thực hiện Nghị quyết HĐND.

2. Thường trực HĐND, Trưởng các Ban của HĐND huyện được mời dự các cuộc họp hàng tháng của UBND huyện bàn về việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội. Trưởng các Ban của HĐND huyện được nhận các báo cáo kết quả công tác hàng tháng, quý, 6 tháng và cả năm của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực phụ trách của Ban.

3. Thường trực HĐND huyện dự các cuộc họp giao ban hàng tuần với lãnh đạo UBND huyện.

Điều 13. Quan hệ giữa Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện với Ủy ban MTTQ huyện

1. Thường trực HĐND huyện phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ huyện và các tổ chức thành viên của MTTQ trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình; phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện, các tổ chức thành viên của MTTQ xây dựng Quy chế phối hợp công tác.

2. Tại kỳ họp thường lệ của HĐND huyện, Ủy ban MTTQ huyện thông báo về tình hình, kết quả tham gia xây dựng chính quyền của Ủy ban MTTQ và những ý kiến, kiến nghị của Ủy ban MTTQ đối với HĐND huyện.

3. Thường trực HĐND huyện được mời dự cuộc họp sơ kết 6 tháng đầu năm và tổng kết năm của Ủy ban MTTQ huyện. Thường trực HĐND huyện thông báo bằng văn bản đến Ủy ban MTTQ huyện về tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND, nêu những kiến nghị với Ủy ban MTTQ trong hoạt động phối hợp theo dõi, giúp đỡ đại biểu HĐND huyện làm nhiệm vụ đại biểu cũng như giám sát tiêu chuẩn đại biểu và việc thực hiện nhiệm vụ của đại biểu HĐND huyện.

4. Thường trực HĐND huyện chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri; Ủy ban MTTQ huyện chỉ đạo Ủy ban MTTQ các xã, thị trấn chủ trì, phối hợp với Thường trực HĐND cùng cấp tổ chức cho đại biểu HĐND tỉnh, huyện tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến, nguyện vọng của cử tri.

5. Đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện được mời tham gia hoạt động giám sát của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện.

6. Hàng năm, Thường trực HĐND huyện và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện tổ chức tổng kết công tác phối hợp trong năm và thảo luận, thống nhất công tác phối hợp năm sau.

Điều 14. Quan hệ giữa Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện với các Tổ đại biểu HĐND tỉnh khu vực huyện Lạng Giang và Đoàn ĐBQH tỉnh

Thường trực HĐND huyện giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với các Tổ đại biểu HĐND tỉnh khu vực huyện Lạng Giang và Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Giang:

1. Trong hoạt động tiếp xúc cử tri, Thường trực HĐND huyện phối hợp thống nhất với Tổ trưởng các Tổ đại biểu HĐND tỉnh khu vực huyện Lạng Giang, Trưởng Đoàn, Phó trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện dự kiến chương trình, thời gian, địa điểm tiếp xúc cử tri và tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND huyện theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện tham gia hoạt động giám sát của Đoàn ĐBQH đối với các cơ quan trên địa bàn huyện khi được mời; tổ chức lấy ý kiến tham gia xây dựng Luật, Pháp lệnh và các văn bản quy phạm pháp luật.

Chương IV

**NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN
CỦA ĐẠI BIỂU HĐND, TỔ ĐẠI BIỂU HĐND HUYỆN**

Điều 15. Trách nhiệm của đại biểu HĐND huyện

1. gương mẫu chấp hành và tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước và triển khai các Nghị quyết của HĐND huyện.

2. Liên hệ chặt chẽ với cử tri, chịu sự giám sát của cử tri, tiếp thu và phản ánh trung thực ý kiến, kiến nghị của cử tri với HĐND huyện và cơ quan nhà nước liên quan.

3. Tham gia đầy đủ, có hiệu quả các kỳ họp, cuộc họp; các hoạt động giám sát, tiếp công dân, tiếp xúc cử tri và các hoạt động khác theo yêu cầu của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện mà đại biểu là thành viên, Tổ đại biểu HĐND huyện nơi đại biểu ứng cử. Khi tham gia hoạt động, đại biểu có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu, tích cực tham gia thảo luận, chấp hành nghiêm Nội quy kỳ họp và sự điều hành của Chủ tọa kỳ họp, chủ trì cuộc họp.

4. Tham dự các kỳ họp của HĐND xã, thị trấn nơi ứng cử để thông báo kết quả kỳ họp, Nghị quyết HĐND huyện và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Điều 16. Quyền hạn của đại biểu HĐND huyện

1. Thực hiện quyền chất vấn theo quy định của Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003.

a) Tại kỳ họp HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện có quyền chất vấn Chủ tịch HĐND huyện, Chủ tịch và các thành viên khác của UBND huyện, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện và thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện. Trong thời gian giữa hai kỳ họp, đại biểu gửi văn bản chất vấn đến Thường trực HĐND huyện để chuyển đến người bị chất vấn.

b) Khi xét thấy nội dung trả lời chất vấn chưa đúng hoặc chưa đầy đủ, đại biểu có quyền tiếp tục chất vấn hoặc yêu cầu người bị chất vấn trả lời đầy đủ, rõ ràng. Trong trường hợp cần thiết, có thể đề nghị Thường trực HĐND huyện tiếp tục xem xét yêu cầu trả lời về nội dung chất vấn.

2. Được cung cấp thông tin phục vụ hoạt động đại biểu gồm:

- a) Các văn bản có liên quan đến hoạt động của HĐND huyện;
- b) Các Nghị quyết của HĐND huyện, các văn bản, báo cáo, đề án có liên quan trước, trong và sau kỳ họp HĐND huyện.
- c) Báo "Đại biểu nhân dân";
- d) Tài liệu các kỳ họp HĐND huyện;
- đ) Các thông tin, tài liệu khác có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của đại biểu HĐND huyện theo quy định của pháp luật.

3. Được hưởng các chế độ dành cho đại biểu HĐND huyện và các quyền hạn khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 17. Tổ đại biểu HĐND huyện

1. Tổ đại biểu HĐND huyện gồm các đại biểu HĐND huyện được bầu ở cùng một khu vực (xã, thị trấn) bầu cử họp thành. HĐND huyện Lạng Giang khóa XVIII gồm 08 Tổ đại biểu, mỗi tổ có từ 4 đến 5 đại biểu, có Tổ trưởng và 01 Tổ phó.

2. Tổ đại biểu HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 5 Quy chế hoạt động của HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 753/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02/4/2005 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, cụ thể như sau:

a) Tổ chức họp mỗi quý ít nhất một lần để bàn kế hoạch công tác, phân công đại biểu tiếp dân, tổ chức nghiên cứu pháp luật, chính sách của Nhà nước;

b) Trước kỳ họp HĐND huyện, tổ chức họp để nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị đóng góp ý kiến cho kỳ họp; tổ chức cho đại biểu tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến và nguyện vọng của cử tri;

c) Sau kỳ họp HĐND huyện, tổ chức cho các đại biểu HĐND trong tổ tiếp xúc

cử tri, báo cáo với cử tri về kết quả kỳ họp theo quy định;

d) Gửi báo cáo công tác và biên bản họp tổ theo yêu cầu của Thường trực HĐND huyện.

3. Tổ trưởng tổ đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm:

a) Điều hành và chịu trách nhiệm chung về hoạt động của tổ.

b) Điều khiển các phiên họp tổ; tổng hợp ý kiến thảo luận của các đại biểu trong tổ, báo cáo Thường trực HĐND huyện.

c) Thay mặt tổ đại biểu HĐND huyện giữ mối liên hệ với Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Ban thường trực Ủy ban MTTQ huyện; Ban thường trực Ủy ban MTTQ, Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn; các cơ quan, đơn vị có liên quan và công dân.

d) Phối hợp với Ban thường trực Ủy ban MTTQ huyện, Ủy ban MTTQ các xã, thị trấn và Thường trực HĐND, UBND các cấp tổ chức tiếp xúc cử tri theo luật định và tổng hợp báo cáo kết quả tiếp xúc cử tri về Thường trực HĐND huyện.

đ) Phối hợp với các Đoàn giám sát của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ giám sát trên địa bàn.

Chương V

GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 18. Hoạt động giám sát của HĐND huyện

1. Tại kỳ họp cuối năm, trên cơ sở đề nghị của các Ban của HĐND, đại biểu HĐND, Ban thường trực Ủy ban MTTQ huyện và kiến nghị của cử tri, Thường trực HĐND huyện trình HĐND huyện thông qua nghị quyết về nội dung, chương trình giám sát năm tiếp theo.

2. Hoạt động giám sát của HĐND huyện bao gồm các hoạt động giám sát tại kỳ họp và giám sát giữa hai kỳ họp HĐND.

a) Tại kỳ họp, HĐND huyện giám sát thông qua việc xem xét báo cáo kết quả công tác của Thường trực HĐND huyện, UBND huyện, Viện trưởng VKSND huyện, Chánh án TAND huyện và xem xét việc chất vấn, trả lời chất vấn.

Phương pháp, trình tự, thủ tục xem xét các báo cáo và chất vấn tại kỳ họp thực hiện theo Nội quy kỳ họp của HĐND huyện và các văn bản pháp luật hiện hành.

b) Giám sát giữa hai kỳ họp của HĐND huyện được thực hiện thông qua hoạt động giám sát của Thường trực HĐND và các Ban của HĐND huyện.

Điều 19. Giám sát của Thường trực HĐND huyện

1. Căn cứ vào chương trình, kế hoạch giám sát của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện xây dựng kế hoạch giám sát hàng quý, hàng năm.

2. Thường trực HĐND huyện giám sát thông qua các hoạt động sau đây:

a) Tổ chức Đoàn giám sát;

b) Xem xét việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân;

c) Xem xét kết quả giám sát của các Ban của Hội đồng nhân dân; tổng hợp kết quả giám sát trình Hội đồng nhân dân;

d) Xem xét việc trả lời chất vấn trong trường hợp cơ quan hoặc người bị chất vấn được HĐND huyện cho phép trả lời bằng văn bản gửi đến Thường trực HĐND huyện;

đ) Xem xét văn bản quy phạm pháp luật của UBND huyện, nghị quyết của HĐND các xã, thị trấn có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của HĐND tỉnh, huyện.

2. Trong quá trình thực hiện giám sát, Đoàn giám sát của Thường trực HĐND huyện có những nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Thông báo quyết định, kế hoạch, nội dung, thành phần và thời gian giám sát cho cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát chậm nhất là bảy ngày trước ngày bắt đầu tiến hành hoạt động giám sát;

b) Mời đại diện Ban thường trực Ủy ban MTTQ huyện, các tổ chức thành viên của MTTQ, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân có liên quan, những cán bộ công chức, viên chức có chuyên môn sâu về lĩnh vực được giám sát tham gia Đoàn giám sát khi xét thấy cần thiết;

c) Thực hiện đúng nội dung, kế hoạch giám sát và thẩm quyền, trình tự, thủ tục giám sát theo quy định của pháp luật; không làm cản trở hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát;

d) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát báo cáo bằng văn bản, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát, giải trình những vấn đề mà Đoàn giám sát quan tâm; xem xét, xác minh tại chỗ những vấn đề mà Đoàn giám sát thấy cần thiết;

đ) Trong quá trình giám sát, nếu phát hiện có vi phạm pháp luật, Đoàn giám sát yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cần thiết để chấm dứt hành vi vi phạm, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tổ chức, cá nhân vi phạm, khôi phục quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân bị vi phạm;

e) Sau khi kết thúc cuộc giám sát, Đoàn giám sát lập báo cáo kết quả giám sát, trong đó nêu rõ việc chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát, việc làm được, việc chưa làm được, hạn chế, khó khăn, vi phạm pháp luật (nếu có) và các kiến nghị của Đoàn thông qua hoạt động giám sát. Báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát phải được gửi đến Thường trực HĐND huyện chậm nhất là mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc giám sát.

3. Trong thời hạn bảy ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm xem xét báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát. Thông báo kết luận của Thường trực HĐND huyện về kết quả giám sát gửi tới cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân có trách nhiệm theo dõi kết quả giải quyết kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát.

5. Căn cứ vào tình hình thực tế, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có thể giao cho Ban của HĐND huyện giám sát một số nội dung thuộc chương trình giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân. Ban của HĐND huyện được giao giám sát có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, triển khai giám sát theo đúng quy định của pháp luật và báo cáo kết quả giám sát theo yêu cầu của Thường trực HĐND huyện.

6. Trong trường hợp cần thiết, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện đề nghị Hội đồng nhân dân xem xét báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát tại kỳ họp gần nhất.

Điều 20. Giám sát của các Ban của HĐND huyện

1. Căn cứ vào nội dung, chương trình giám sát của HĐND, Thường trực HĐND huyện hàng năm, các Ban của HĐND huyện xây dựng kế hoạch giám sát hàng quý, hàng năm.

2. Các Ban của HĐND huyện thực hiện giám sát thông qua các hoạt động:

a) Thăm tra báo cáo công tác của Ủy ban nhân dân, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân huyện theo sự phân công của Thường trực HĐND huyện;

b) Tổ chức Đoàn giám sát theo chương trình, kế hoạch hàng tháng, quý, năm; theo phân công của Thường trực HĐND huyện hoặc yêu cầu thực tế địa phương.

3. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giám sát, Đoàn giám sát của các Ban HĐND huyện có những nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Thông báo quyết định, kế hoạch, nội dung, thành phần và thời hạn giám sát cho cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát chậm nhất là bảy ngày trước ngày bắt đầu tiến hành hoạt động giám sát;

b) Mời đại diện Ban thường trực Ủy ban MTTQ huyện, các tổ chức thành viên của MTTQ và yêu cầu đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân có liên quan, những cán bộ công chức, viên chức có chuyên môn sâu về lĩnh vực được giám sát tham gia Đoàn giám sát khi xét thấy cần thiết;

c) Thực hiện đúng nội dung, kế hoạch giám sát và thẩm quyền, trình tự, thủ tục giám sát theo quy định của pháp luật; không làm cản trở hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát;

d) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát báo cáo bằng văn bản, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát, giải trình những vấn đề mà Đoàn giám sát quan tâm; xem xét, xác minh tại chỗ những vấn đề mà Đoàn giám sát thấy cần thiết;

e) Trong quá trình giám sát nếu phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì Đoàn giám sát có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan áp dụng các biện

pháp cần thiết để kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật và khôi phục lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân bị vi phạm; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét trách nhiệm của người có hành vi vi phạm pháp luật.

4. Sau khi kết thúc cuộc giám sát, Đoàn giám sát của Ban lập báo cáo kết quả giám sát, trong đó nêu rõ việc chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát, việc làm được, việc chưa làm được, hạn chế, khó khăn, vi phạm pháp luật (nếu có) và các kiến nghị của Đoàn thông qua hoạt động giám sát. Ra thông báo kết luận của Ban về kết quả giám sát, gửi đến HĐND, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát và những cơ quan, đơn vị có liên quan.

5. Ban của Hội đồng nhân dân có trách nhiệm theo dõi kết quả giải quyết kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát.

Chương VI

HOẠT ĐỘNG TIẾP XÚC CỬ TRI, TIẾP CÔNG DÂN VÀ TIẾP NHẬN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Điều 21. Tiếp xúc cử tri

1. Thường trực HĐND chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri hàng năm. Kế hoạch tiếp xúc cử tri được gửi đến UBND huyện, các Tổ đại biểu HĐND huyện và thông báo cho HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ các xã, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan nơi tiếp xúc cử tri thực hiện.

2. Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm tiếp xúc cử tri trước và sau mỗi kỳ họp HĐND huyện.

3. Tại hội nghị tiếp xúc cử tri, đại biểu HĐND huyện báo cáo với cử tri các nội dung sau:

a) Dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp đối với hội nghị tiếp xúc cử tri trước kỳ họp; kết quả kỳ họp HĐND huyện đối với hội nghị tiếp xúc cử tri sau kỳ họp;

b) Tình hình, kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri;

c) Tình hình, kết quả triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐND về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa phương.

4. Tại hội nghị tiếp xúc trước kỳ họp cuối năm, đại biểu HĐND huyện phải báo cáo kết quả hoạt động trong năm của mình trước cử tri, đồng thời gửi báo cáo về Thường trực HĐND huyện để theo dõi.

5. Nội dung, trình tự hội nghị tiếp xúc cử tri thực hiện theo quy định của Luật tổ chức HĐND và UBND năm 2003; Quy chế hoạt động của HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết 753/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02/4/2005 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 22. Tiếp xúc cử tri tại đơn vị công tác, nơi cư trú

1. Giữa hai kỳ họp, đại biểu HĐND có trách nhiệm bố trí thời gian thích đáng để tiếp xúc cử tri, lắng nghe, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của cử tri và nhân dân nơi cư trú, nơi làm việc hoặc theo chuyên đề.

2. Ủy ban MTTQ nơi cư trú, thủ trưởng cơ quan nơi công tác của đại biểu HĐND có trách nhiệm tổ chức và tạo điều kiện để đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri.

3. Kết quả tiếp xúc cử tri nơi cư trú, nơi công tác; tiếp xúc cử tri theo chuyên đề của đại biểu HĐND huyện được tổng hợp, báo cáo về Thường trực HĐND huyện và gửi đến các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Giám sát việc xem xét, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri

1. Sau tiếp xúc cử tri, đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm giám sát tình hình, kết quả xem xét, trả lời những ý kiến, kiến nghị của cử tri đã chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

2. Khi phát hiện có biểu hiện thiếu trách nhiệm trong việc xem xét, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri, đại biểu HĐND huyện phải đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thực hiện, đồng thời báo cáo Thường trực HĐND huyện. Trong trường hợp cần thiết, có thể đề nghị Thường trực HĐND huyện đưa vấn đề ra xem xét thảo luận tại kỳ họp HĐND huyện.

Điều 24. Tiếp công dân của Thường trực HĐND huyện

1. Thường trực HĐND huyện phối hợp với Tổ đại biểu HĐND tỉnh khu vực huyện Lạng Giang, UBND huyện, Ủy ban MTTQ và các tổ chức thành viên của MTTQ huyện tổ chức tiếp công dân định kỳ hàng tháng tại Trụ sở tiếp dân của UBND huyện.

2. Trong trường hợp cần thiết, để xem xét các vấn đề bức xúc, nổi cộm tại địa phương được đông đảo cử tri quan tâm, kiến nghị, Thường trực HĐND huyện tổ chức tiếp công dân riêng.

3. Thời gian, địa điểm tiếp công dân được công bố công khai trên phương tiện thông tin đại chúng của huyện.

Điều 25. Tiếp công dân của đại biểu HĐND huyện

1. Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm bố trí thời gian tiếp công dân tại nơi công tác, nơi cư trú để thu thập ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị của công dân; giải thích, tuyên truyền chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho công dân; hướng dẫn, giúp đỡ công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo và nhận đơn thư của công dân để chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức nơi đại biểu HĐND huyện công tác, cư trú có trách nhiệm tạo điều kiện để đại biểu HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ của mình.

2. Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Trong trường hợp xét thấy việc giải quyết không thoả đáng, đại biểu HĐND huyện có quyền gặp người

đứng đầu cơ quan, tổ chức để tìm hiểu, yêu cầu xem xét lại. Khi cần thiết, đại biểu HĐND huyện có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức cấp trên của cơ quan, tổ chức, cá nhân đó giải quyết.

3. Kết quả tiếp công dân của đại biểu HĐND huyện được tổng hợp báo cáo Thường trực HĐND huyện định kỳ hàng quý.

Chương VII

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND, BAN CỦA HĐND HUYỆN

Điều 26. Chương trình công tác, chế độ hội họp của Thường trực HĐND huyện

1. Căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế tại địa phương, Thường trực HĐND huyện xây dựng chương trình công tác hàng tháng, quý, 6 tháng và cả năm.

2. Thường trực HĐND huyện họp ít nhất mỗi tháng một lần để kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ của mình cũng như việc thực hiện các Nghị quyết của HĐND huyện, các quyết định của Thường trực HĐND huyện và đề ra nhiệm vụ công tác tháng sau.

3. Thường trực HĐND tổ chức hội nghị giao ban với Thường trực HĐND các xã, thị trấn ít nhất mỗi năm hai lần.

Điều 27. Chương trình công tác, chế độ hội họp của các Ban HĐND huyện

1. Căn cứ vào chương trình giám sát hàng năm của HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện xây dựng chương trình công tác hàng tháng, hàng quý và cả năm. Xây dựng chương trình giám sát năm sau, gửi Thường trực HĐND huyện.

2. Các Ban của HĐND huyện họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần để kiểm điểm việc thực hiện chương trình công tác của Ban, bàn công tác quý sau và phân công cụ thể nhiệm vụ thể cho các thành viên trong Ban. Cuối mỗi năm, các Ban họp tổng kết, bình xét khen thưởng, đánh giá hoạt động của Ban trong năm.

3. Thành viên Ban của HĐND huyện có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp, giám sát, khảo sát, thẩm tra của Ban. Thành viên của Ban vắng mặt phải báo cáo và được sự đồng ý của Trưởng Ban. Trường hợp vắng mặt không có lý do ba lần liên tiếp trong các hoạt động của Ban, lãnh đạo Ban có quyền đề nghị HĐND huyện xem xét trách nhiệm của thành viên đó.

Điều 28. Đảm bảo hoạt động của HĐND huyện

1. Kinh phí hoạt động của HĐND huyện được bố trí từ ngân sách huyện, do HĐND huyện quyết định. Việc sử dụng kinh phí phục vụ hoạt động của HĐND huyện thực hiện theo quy định của pháp luật và Nghị quyết của HĐND huyện.

2. Thường trực HĐND huyện chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện đảm bảo các điều kiện và chế độ phục vụ hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND huyện theo quy định của pháp luật và Nghị quyết của HĐND huyện.

Chương VIII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 29. Tổ chức thực hiện

Căn cứ Quy chế này, quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế tại địa phương, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND huyện xây dựng quy chế làm việc của mình.

Điều 30. Hiệu lực thi hành

1. Trong trường hợp các quy định của Trung ương về tổ chức, hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các tổ đại biểu và đại biểu HĐND huyện có thay đổi thì thực hiện theo quy định mới của Trung ương.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế phải được thông qua tại kỳ họp gần nhất của HĐND huyện./.

CHỦ TỊCH

Bùi Ngọc Sơn